

## Từ vựng TOEIC nâng cao

### Các cụm giới từ thường gặp

1. **on behalf of** *thay mặt ~*  
on behalf of the entire staff *thay mặt toàn thể nhân viên*
2. **in celebration of** *để (ăn) mừng ~*  
in celebration of his promotion *để mừng anh ấy được thăng chức*
3. **at no cost** *miễn phí (= for free)*  
be provided at no cost *được cung cấp miễn phí*
4. **on one's way to** *trên đường tới ~*  
on his way to the conference center *trên đường tới trung tâm hội nghị*
5. **in accordance with** *theo đúng ~, theo sát với ~, phù hợp với ~*  
in accordance with the company policy *theo (đúng) chính sách của công ty*
6. **in addition to** *ngoài ~ ra*  
in addition to excellent benefits *ngoài lợi ích rất lớn ra*
7. **according to** *theo ~*  
according to the article *theo bài báo*
8. **under warranty** *được bảo hành*  
be considered under warranty *được xem là đang trong thời hạn bảo hành*
9. **upon request** *khi có yêu cầu*  
be available upon request *được đáp ứng khi có yêu cầu*
10. **by means of** *bằng cách ~*  
by means of remote control *bằng cách điều khiển từ xa*
11. **above one's expectations** *vượt ngoài sự mong đợi (= beyond one's expectations)*  
above the expert's expectations *vượt ngoài sự mong đợi của chuyên gia*
12. **in excess of** *vượt quá, hơn ~*  
in excess of 100 dollars *vượt quá 100 đô la*
13. **be noted for** *được biết đến về/nhờ ~ (= be known for)*  
be noted for excellent service *được biết đến nhờ chất lượng phục vụ tuyệt hảo*
14. **at the latest** *trễ nhất*  
by Friday at the latest *trễ nhất là trước thứ sáu*
15. **at all times** *luôn luôn*  
wear gloves at all times *luôn đeo găng tay*

**Vocabulary Review** | Chọn từ thích hợp với ngữ cảnh

1. Construction workers should wear safety helmets [at, for] all times.
2. Product catalogs are available [at, upon] request.
3. Children under seven can enter the museum [at, with] no cost.
4. Tommy was transferred to Boston in accordance [at, with] his request.
5. Products which are within a year from purchase are [about, under] warranty.
6. The second-quarter earnings were significantly [above, upon] the director's expectations.
7. The president expressed her sincere thanks to all employees on behalf [of, to] the board of directors.
8. We offer comprehensive benefits in addition [to, with] special incentives.
9. Maggie has been noted [for, through] her bold and creative designs.
10. [On, Of] their way to New York, the delegates will stop over in the Tokyo office.
11. Please complete the budget report by this Wednesday [on, at] the latest.
12. A special luncheon will be held [in, at] celebration of the opening of the new plant.
13. All the heavy office equipment has been moved [in compliance with, by means of] a crane.
14. Ms. Lee will be promoted [according to, regardless of] the company newsletter.
15. You need to report to customs officials if you have money in excess [over, of] \$10,000.

Unit 12

www.nhantriviet.com